

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2018/HNGĐ-ST

Ngày 24 - 4 - 2018

V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Chương

Ông Hoàng Đức Hân

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Bích Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 32/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2018 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đăng T; địa chỉ: Thôn 4, xã M, huyện T, thành phố Hải Phòng (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

- Bị đơn: Bà Phạm Thị S; nơi cư trú cuối cùng: Thôn 4, xã M, huyện T, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 01/01/2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Đăng T (nguyên đơn) trình bày:

Về hôn nhân: Ông Nguyễn Đăng T và bà Phạm Thị S kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, thành phố Hải Phòng vào ngày 10/12/1983. Vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, nghi ngờ lòng chung thủy của nhau dẫn tới vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, xúc phạm nhau. Mâu thuẫn vợ

chồng đã được gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Bà S bỏ nhà đi từ năm 2011 đến nay vẫn không trở về. Ông Nguyễn Đăng T đã yêu cầu Tòa án tuyên bố mất tích đối với bà S, ngày 27/9/2017, Tòa án nhân dân huyện T đã ra quyết định tuyên bố mất tích đối với bà Phạm Thị S. Nay, ông T nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, khả năng đoàn tụ không có nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông T được ly hôn bà Phạm Thị S.

Về con chung: Ông Nguyễn Đăng T khai ông và bà Phạm Thị S có hai con chung tên Nhân Tiết Q, sinh ngày 05/10/1987 và Nguyễn Đăng T, sinh ngày 06/9/1985. Hiện nay các con chung đã trưởng thành và có khả năng lao động nên ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông Nguyễn Đăng T khai ông và bà Phạm Thị Sinh không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên đã niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng tại nơi cư trú cuối cùng của bị đơn là bà Phạm Thị S, song bà Sinh đều vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên tòa.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật và về việc giải quyết vụ án như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 71 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn thực hiện chưa đúng quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều 70, Điều 72 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Tài liệu điều tra thể hiện quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Đăng T và bà Phạm Thị S đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho ông T được ly hôn bà S. Về con chung và tài sản chung, đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Kiểm sát viên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn là ông Nguyễn Đăng T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng ông T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bà Phạm Thị S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt, song đã có quyết định tuyên bố mất tích của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên đối với bà Phạm Thị Sinh. Căn cứ khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông T và bà S.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Đăng T và bà Phạm Thị S được xác lập năm 1983 là hợp pháp. Tài liệu điều tra thể hiện quá trình chung sống vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn dẫn đến bà S bỏ nhà đi từ năm 2011 đến nay không trở về. Ông Nguyễn Đăng T đã yêu cầu Tòa án tuyên bố mất tích đối với bà S. Ngày 27/9/2017, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên đã ra quyết định tuyên bố mất tích số 10/2017/QDDS-ST đối với bà Phạm Thị S. Điều này thể hiện quan hệ hôn nhân giữa ông T và bà S đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn xử cho ông T và bà S được ly hôn.

[3] Về con chung: Ông Nguyễn Đăng T và bà Phạm Thị S có hai con chung tên Nhân Tiết Q, sinh ngày 05/10/1987 và Nguyễn Đăng T, sinh ngày 06/9/1985. Hiện các con chung đều đã thành niên và có khả năng lao động nên ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[4] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Đăng T khai vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì ông Nguyễn Đăng T phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Khoản 1 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa ông Nguyễn Đăng T và bà Phạm Thị S.
2. Về án phí: Ông Nguyễn Đăng T phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng ông T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0008665 ngày 11 tháng 01 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, ông Nguyễn Đăng T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.
3. Về quyền kháng cáo: Ông Nguyễn Đăng T và bà Phạm Thị S có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã M; huyện T;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Chương

Hoàng Đức Hân

Lương Ngọc Anh

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 09 tháng 02 năm 2018

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Ngô Thị Thu Hà

2. Ông Nguyễn Văn Đông

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 828/2017/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2017 về “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con” giữa:

1. *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Đình Nguyên (tên gọi khác là Nguyễn Trọng Nguyên) sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn Mẫn, xã Quảng Thanh, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

2. *Bị đơn*: Chị Đỗ Thị Lết sinh năm 1980; nơi cư trú cuối cùng: Thôn Mỹ Giang, xã Kênh Giang, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt (Không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT

QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

- Về điều luật áp dụng: Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Kết quả biểu quyết: 3/3

- Về nội dung:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Nguyễn Đình Nguyên (tên gọi khác là Nguyễn Trọng Nguyên) và chị Đỗ Thị Lết.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Đình Nguyên được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung tên Nguyễn Thị Mai Hoa sinh ngày 27/9/2002 và Nguyễn Thiện Chí sinh ngày 08/7/2007 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về án phí: Anh Nguyễn Đình Nguyên phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng anh Nguyên đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0008570 ngày 15 tháng 12 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuỷ Nguyên, anh Nguyễn Đình Nguyên đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Đình Nguyên và chị Đỗ Thị Lết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 20 phút, ngày 09 tháng 02 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Thu Hà

Nguyễn Văn Đông

Lương Ngọc Anh

